

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày 05/8/2025

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Minh T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn K, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm C, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn K, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn ông Dương Minh T trong quá trình giải quyết vụ án:

Ông T và bà Nguyễn Thị Diễm C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), hôn nhân hoàn toàn tự nguyện không bị ai sắp đặt hay ép buộc. Thời gian đầu hai bên chung sống hạnh phúc, sau này thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, hai bên không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Trong thời gian chung sống ông T và bà C có 02 con chung tên Dương Minh H, sinh ngày 06/7/2000 và Dương Minh T1, sinh ngày 04/3/2007.

Nay ông T xác định tình yêu thương giữa ông và bà Nguyễn Thị Diễm C không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó ông làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Diễm C; Về con chung: Do các con chung đã đủ tuổi trưởng thành

nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và công nợ: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm C trình bày: Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Minh T thì bà đồng ý ly hôn với ông Dương Minh T; Về con chung: Do các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, do đó không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

*/ Về tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa xác định việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật

*/ Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Áp dụng các Điều 51, Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Dương Minh T, ông Dương Minh T được ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Diễm C.

- Về con chung: Do các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét giải quyết

- Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Ông Dương Minh T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm C có địa chỉ tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn K, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), do đó việc Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng) thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Diễm C đều có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Diễm C là theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Diễm C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không bị ai sắp đặt hay ép buộc, quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn trong lối sống, cách suy nghĩ, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên ông T xin được ly hôn đối với bà C. Quá trình chung sống ông T, bà C có 02 con chung tên Dương Minh H, sinh ngày 06/7/2000 và Dương Minh

T1, sinh ngày 04/3/2007 (Các con đã trưởng thành). Về con chung: Do con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và công nợ: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Minh T.

- Về hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án ông T, bà C đều thừa nhận không còn tình cảm với nhau, không muốn về đoàn tụ, điều này thể hiện cuộc sống hôn nhân giữa hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án bà C cũng đồng ý ly hôn với ông T. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Dương Minh T đối với bà Nguyễn Thị Diễm C.

- Về con chung: Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, nên không đặt ra để giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

[3.2] Về án phí: Ông Dương Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91, Điều 144, Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Minh T.

1. Về hôn nhân: Ông Dương Minh T được ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Diễm C.

2. Về con chung: Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Minh T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006399, ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông (nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Lâm Đồng – Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Phòng THA dân sự khu vực 8 – THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Thắng